

CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC NỘI THẤT LE GRAND INTERIOR
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC NỘI THẤT LE GRAND INTERIOR

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LE GRAND INTERIOR FURNITURE ARCHITECTURE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LE GRAND INTERIOR .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108683841

3. Ngày thành lập: 04/04/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 40, Ngõ 2 Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988265885

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan - Thiết kế máy móc và thiết bị; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế xây dựng công trình; - Thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy. - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình; - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng; - Giám sát thi công xây dựng, kiểm định xây dựng; - Tư vấn giám sát thi công công trình nhà máy thủy điện; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ. - Tư vấn quản lý dự án - Tư vấn đánh giá dự án đầu tư	7110(Chính)

2.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất	7410
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Thi công xây dựng công trình	4390
4.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, kế toán, kiểm toán)	7020
5.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
6.	Xây dựng nhà để ở	4101
7.	Xây dựng nhà không để ở	4102
8.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
9.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
10.	Xây dựng công trình điện	4221
11.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
12.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
13.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
14.	Xây dựng công trình thủy	4291
15.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
16.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
18.	Phá dỡ	4311
19.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
20.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
21.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
22.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
23.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
24.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
25.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
26.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
29.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Sàn giao dịch bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản - Dịch vụ môi giới bất động sản	6820

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGÔ VĂN QUỲNH	Số 16 ngõ Đình 6, Thôn Đìa, Xã Nam Hồng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	40,000	012202634	
			Tổng số	80.000	800.000.000	40,000		
2	CHU THANH TÁ	Xóm Chùa, Thôn Bài Thượng, Xã Hoàng Diêu, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	700.000.000	35,000	0400880003 74	
			Tổng số	70.000	700.000.000	35,000		
3	PHẠM NGỌC TÙNG	Thôn Đìa, Xã Nam Hồng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	0010840104 57	
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		
4	NGUYỄN THỊ HÒA	Thôn Hoàng Xá, Xã Quyết Thắng, Huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	142502327	
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGÔ VĂN QUỲNH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 30/08/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012202634

Ngày cấp: 23/02/2013 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 16 ngõ Đình 6, Thôn Đìa, Xã Nam Hồng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 16 ngõ Đình 6, Thôn Đìa, Xã Nam Hồng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội